

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ
CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ, XUẤT NHẬP KHẨU THUỐC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG, ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

(Kèm theo Quyết định số: 2047/QĐ-UBND ngày 02/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

*** CÁCH THỨC THỰC HIỆN**

- **Cấp tỉnh:** Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trực tiếp đến Sở Công Thương thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (*điểm tiếp nhận 1: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau; điểm tiếp nhận 2: đường Nguyễn Văn Linh, khóm 10, phường Bạc Liêu, tỉnh Cà Mau*); hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dichvucong.gov.vn> (nếu đủ điều kiện theo quy định).

Đối với lĩnh vực xuất nhập khẩu Thương nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận/chứng thư xuất xứ hàng hóa qua Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn hoặc trang điện tử khác được Bộ Công Thương ủy quyền hoặc trực tiếp tại trụ sở Sở Công Thương: địa chỉ số 290, khóm 18, đường Trần Hưng Đạo, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau.; hoặc qua đường bưu điện

- **Thời gian tiếp nhận:** Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I	Lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ						
1	2.000578. H12	Cấp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu nổ công nghiệp	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện: Sở Công Thương. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh.	Không quy định.	- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024 - Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương. - Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ về việc phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.000578” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
II	Lĩnh vực Xuất nhập khẩu						
2	2.001282. H12	Thủ tục cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa đã có quyết định tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu nhằm phục vụ mục đích đặc dụng, bảo hành, phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, y tế, sản xuất dược phẩm, bảo vệ quốc phòng, an ninh	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện: Sở Công Thương. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh.	Không quy định.	- Luật Quản lý Ngoại thương năm 2017. - Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý Ngoại thương. - Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ về việc phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “2.001282” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
3	1.013771. H12	Thủ tục cấp giấy phép thương nhân thực hiện hoạt động gia công hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu, hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu cho thương nhân nước ngoài để tiêu thụ ở nước ngoài	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện: Sở Công Thương. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh.	Không quy định.	- Luật Quản lý Ngoại thương năm 2017. - Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý Ngoại thương. - Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ về việc phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013771” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực Xuất nhập khẩu							
1	1.000957.H12	Thủ tục cấp Giấy phép tạm nhập, tái xuất theo hình thức khác	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến của Bộ, cơ quan ngang Bộ có thẩm quyền quản lý.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương.	Không quy định.	- Luật Quản lý Ngoại thương năm 2017. - Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý Ngoại thương. - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Thông tư số 12/2018/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý Ngoại thương và Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý Ngoại thương. - Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ về việc phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh. - Quyết định số 0718/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của UBND tỉnh ủy quyền Giám đốc Sở Công Thương thực hiện, giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000957” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
2	1.000905.H12	Thủ tục cấp Giấy phép tạm xuất, tái nhập	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương.	Không quy định.	- Luật Quản lý Ngoại thương năm 2017. - Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý Ngoại thương. - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Thông tư số 12/2018/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý Ngoại thương và Nghị định số 69/2018/NĐ-	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.000905” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý Ngoại thương. - Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ về việc phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh - Quyết định số 0718/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của UBND tỉnh ủy quyền Giám đốc Sở Công Thương thực hiện, giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	
3	1.013778.H12	Thủ tục gia hạn thời gian quá cảnh đối với hàng hóa quá cảnh	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện và có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương.	Không quy định.	- Luật Quản lý Ngoại thương năm 2017. - Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý Ngoại thương. - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ về việc phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh. - Quyết định số 0718/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của UBND tỉnh ủy quyền Giám đốc Sở Công Thương thực hiện, giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ “1.013778” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

Tổng số TTHC: 06 TTHC cấp tỉnh.

Ghi chú: Thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1243/QĐ-UBND ngày 25/6/2025; Quyết định số 87/QĐ-UBND ngày 12/01/2026 hết hiệu lực khi Quyết định này có hiệu lực thi hành./.